

Số: 12/2025/QĐST-HNGĐ

Quận Lê Chân, ngày 03 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 232/2024/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Trần Văn T; nơi cư trú: Xã A (nay là phường A), huyện T (nay là thành phố T), thành phố Hải Phòng.

- Bị đơn: Chị Trần Thị Phương T1; ĐKKHKT: Số I H, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện tại: Số A H, phường H (nay là phường T), quận L, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Văn T và chị Trần Thị Phương T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Văn T và chị Trần Thị Phương T1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Trần Văn T và chị Trần Thị Phương T1 có ba con chung là Trần Thị Phương A, sinh ngày 10/3/2008, Trần Thị Phương N, sinh ngày 09/3/2009 và Trần Thị Phương L, sinh ngày 18/8/2013. Anh chị thoả thuận giao ba con Trần Thị Phương A, Trần Thị Phương N và Trần Thị Phương L cho chị Trần

Thị Phương T1 trực tiếp nuôi cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Anh Trần Văn T có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con Trần Thị Phương A, Trần Thị Phương N và Trần Thị Phương L mỗi con là 3.000.000 (ba triệu) đồng/tháng, kể từ tháng 02 năm 2025 cho đến khi mỗi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Trần Văn T và chị Trần Thị Phương T1 tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Trần Văn T và chị Trần Thị Phương T1 mỗi người phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 75.000 đồng. Chấp nhận sự tự nguyện của anh Trần Văn T nhận nộp cả 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, tổng cộng là 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm anh Trần Văn T đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003542 ngày 13/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng. Anh Trần Văn T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND quận Lê Chân;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- UBND xã An Lư (nay là phường An Lư), huyện Thủy Nguyên (nay là thành phố Thủy Nguyên), thành phố Hải Phòng (ĐKKH ngày 12/11/2007);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đào Thị Hương

